

BĐ, ngày 15 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 507/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022, giữa :

- Nguyên đơn: Chị **Chu Thu T1**, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9 Ngõ 82 KM, phường KM, quận BĐ, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 23 ngõ HH, phường HT, quận HK, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thế T2**, sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và ở: Số 9 Ngõ 82 KM, phường KM, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 07 năm 2022.

XÉT THẤY :

Chị Chu Thu T1 và anh Nguyễn Thế T2 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/12/2016 tại Ủy ban nhân dân phường KM, quận BĐ, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 92); đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 07 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thu T1 và anh Nguyễn Thế T2.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Về con chung:* Anh chị có hai con chung là cháu: Nguyễn Thế Gia B, sinh ngày 16/4/2017 và cháu Nguyễn Thế Bảo M, sinh ngày 08/5/2019. Anh chị thống nhất thoả thuận khi ly hôn, anh T2 là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Gia B, chị T1 là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Bảo M kể từ tháng 8/2022. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Anh, chị có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

2. *Về tài sản chung, nhà ở:* Anh chị xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. *Về vay nợ chung:* Anh chị xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. *Về án phí:* Chị Chu Thu T1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T1 đã nộp theo biên lai số 0002051 ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận BĐ.

II. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Ba Đình
- Chi cục THA dân sự quận BĐ
- UBND phường KM, quận BĐ, thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Hoài Phương